

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tuy Hòa, ngày 10 tháng 11 năm 2021

Số: 178/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 260/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2021, giữa:

***Nguyên đơn:** Ông Phạm Thành P – sinh năm 1973; HKTT và chỗ ở: thôn H, xã K, TP T, tỉnh Phú Yên.

***Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Xuân T – sinh năm 1975; HKTT: thôn H, xã K, TP T, tỉnh Phú Yên; Chỗ ở: đường L, phường N, TP T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Thành P và bà Nguyễn Thị Xuân T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có 02 con chung là Phạm Nguyễn Bảo T1, sinh ngày 09/11/2007 và Phạm Bảo K, sinh ngày 08/10/2015. Hiện nay các con chung đang ở với bà Nguyễn Thị Xuân T. Ly hôn, ông Phạm Thành P và bà Nguyễn Thị Xuân T thống nhất giao 02 con chung cho bà Nguyễn Thị Xuân T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng (phù hợp với nguyện vọng của con Phạm Nguyễn Bảo T1). Ông Phạm Thành P cấp dưỡng nuôi con Phạm Nguyễn Bảo T1

7.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12/2021 cho đến khi phát sinh một trong các trường hợp quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn ông Phạm Thành P tự nguyện chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về phần cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền đã tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại biên lai thu tiền số 0004695 ngày 05/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND TP T;*
- *TAND tỉnh Phú Yên;*
- *Chi cục THADS TP T;*
- *UBND xã K, TP T*
(*số 32/2021*)
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hoa Dung